

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 305

Kính chúc chư vị Pháp sư, chư vị đồng tu, kính chúc chư vị năm mới tốt đẹp. Năm nay, bắt đầu một năm mới, chúng ta có duyên ở đạo tràng Cư Sĩ Lâm trang nghiêm như thế này cùng nhau học “Kinh Vô Lượng Thọ”. Nhân duyên hiếm có này chúng ta nhất định phải biết trân quý, phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập theo Thế Tôn, học tập theo A Di Đà Phật.

Hôm nay chúng ta tiếp tục phần Kinh văn của lần trước: “**Đức Phong Hoa Vũ đệ nhị thập**”. Đây là phẩm thứ hai mươi. Đoạn thứ nhất của Kinh văn, tôi nhớ lần trước đã có giảng qua, nhưng giảng không nhiều. Hôm nay chúng tôi vẫn phải giảng lại từ đầu. Tôi xin đọc qua Kinh văn một lần.

Kinh văn: “**Kỳ Phật quốc độ, mỗi ư thực thời, tự nhiên đức phong từ khởi. Xuy chư la vông, cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, chư Ba La Mật**”.

Tôi nhớ là lần trước đã giảng đến chỗ này. Chúng tôi xin chia sẻ lại một cách đơn giản đoạn Kinh văn này. Thế giới Cực Lạc, điều quan trọng nhất là phải nhận thức, phải hiểu được. Việc học Phật, năm xưa Phật còn tại thế, quý vị đều biết là đức Phật vì chúng ta mà giảng Kinh thuyết pháp bốn mươi chín năm, nếu dùng từ ngữ hiện nay mà nói, thì cả cuộc đời của Ngài đều là làm công việc dạy học. Người chúng ta hiện nay thường gọi là hoạt động. Nếu như nói năm xưa Thế Tôn còn tại thế, Ngài làm công việc dạy học, hiện nay chúng ta gọi là buổi tọa đàm Phật học, buổi tọa đàm phổ thông, Ngài làm những công việc này. Bốn mươi chín năm tổng cộng có hơn ba trăm hội, vậy là có hơn ba trăm lần hoạt động. Loại hoạt động này có thời gian dài, có thời gian ngắn. Ngắn là một lần một ngày thì viên mãn. Còn thời gian dài thường là mấy tháng hoặc mấy năm, không nhất định. Nơi chốn hoạt động cũng không nhất định. Ở địa phương nào mời thỉnh (Phật pháp thì nói nơi nào có duyên) thì đi đến nơi đó, không nhất định. Phật thị hiện ở thế gian này không có hình tướng nhất định, vì mọi người mà diễn nói, cũng không có phương pháp nhất định.

Trong Kinh thường nói: “*Phật không có định pháp để nói*”. Tuy là nói như vậy, nhưng chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, Phật vẫn có định pháp. Định pháp này là

gì? Chính là giới thiệu cõi Tịnh Độ, là khuyên chúng ta niệm Phật cầu sanh Thế giới Cực Lạc, điều này hình như là định pháp. Không những Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện ở thế gian này nhất định là giới thiệu pháp môn này, chúng ta tỉ mỉ mà quán sát, mười phương ba đời tất cả chư Phật Như Lai thị hiện trong chín pháp giới hầu như là không thể không nói Tịnh Độ Tam Kinh, đều là khuyên người vãng sanh Tịnh Độ. Hình như là trong không nhất định cũng có nguyên tắc nhất định. Điều này chúng ta học Phật phải đặc biệt lưu ý. Nếu như bạn thật sự nhận thức rõ ràng thì bạn rất may mắn, cuộc đời này của bạn nhất định sẽ thành tựu viên mãn.

Cầu sanh Tịnh Độ chính là thành tựu viên mãn, không vãng sanh Tịnh Độ thì phiền phức rất lớn. Đặc biệt là cuộc sống trong thời đại hiện nay, ai có năng lực (chính là tam học giới định huệ) có thể chống lại nổi đủ các loại cám dỗ của xã hội hiện nay không? Cho nên ngoại trừ pháp môn đối nghiệp vãng sanh này ra, các pháp môn khác không thể nói là không hay, nhưng không dễ dàng thành tựu. Nguyên nhân chính là tám vạn bốn ngàn pháp môn, mỗi pháp môn đều phải đoạn nghiệp hoặc mới chứng đắc, không có nói đối nghiệp, duy chỉ có pháp môn này là đối nghiệp vãng sanh. Kinh luận của pháp môn này tuy không nhiều nhưng phải hiểu cho thấu triệt.

Tu học Phật pháp phải nên nhớ kỹ, Đại Sư Thanh Lương nói với chúng ta bốn giai đoạn: “*Tín, Giải, Hành, Chứng*”. Chúng ta nói tu hành không sai, trước khi tu hành thì phải tin, phải hiểu. Hai chữ “*tín, giải*” này không dễ gì làm được.

Trong các buổi giảng, tôi đã chia sẻ với quý vị rất nhiều lần, tôi học Phật bảy năm mới xuất gia. Sau khi xuất gia thì dạy ở Phật Học Viện, hai năm sau mới thọ giới. Tôi thọ giới khi tôi đã học Phật được chín năm, giảng Kinh được hai năm. Sau khi thọ giới xong thì về Đài Trung gặp lão sư (đây là quy củ). Lão sư vừa nhìn thấy tôi, liền chỉ tôi mà nói: “**Ông phải tin Phật!**”. Quý vị hãy nghĩ xem, tôi học Phật chín năm, đã xuất gia, cũng đã thọ giới rồi, cũng đã dạy ở Phật Học Viện hai năm rồi, câu nói đầu tiên của lão sư là “**Ông phải tin Phật!**”, làm tôi ngẩn người. Sau đó lão sư bảo tôi ngồi xuống và nói với tôi: “*Đừng nói là ông mới thọ giới tôi kêu ông phải tin Phật, có rất nhiều vị lão Hòa thượng xuất gia đã tám, chín mươi tuổi rồi mà vẫn chưa tin Phật*”. Tôi nghe xong thì cảm thấy kỳ lạ. Không tin Phật thì làm sao mà xuất gia, đã xuất gia mấy chục năm rồi mà vẫn chưa tin Phật? Vậy phải làm sao thì mới gọi là tin Phật? Cuối cùng lão sư nói với tôi, họ không thực hành được nên nói là họ không tin Phật. Nếu họ tin Phật thì

đâu có chuyện không thực hành được. Vì sao họ không thực hành được? Vì họ không tin.

Không cần nói điều gì khác, “Kinh Vô Lượng Thọ” chúng ta xem trong phần tựa phẩm thứ hai “Đức Tuân Phổ Hiền” (đây là phần mở đầu của Kinh này), Phật dạy cho chúng ta tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc tu hành là khéo giữ ba nghiệp: *“K khéo giữ khẩu nghiệp, không nói dối người; khéo giữ thân nghiệp, không mất oai nghi; khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh không nhiễm”*. Vậy có làm được không? Làm không được thì là không tin Phật, có tin thì làm được. Trong nhà Phật thường nói, Đại - Tiểu Thừa đều nói cần tu giới định huệ, đoạn diệt tham sân si, bạn đã làm được hay chưa? Xác thực là có người sống đến tám, chín mươi tuổi rồi, xuất gia đã thành lão Hòa thượng rồi mà vẫn chưa làm được. Lão sư Lý nói là do họ không tin Phật. Cho nên bạn mới biết được niềm tin này rất khó, chẳng dễ dàng gì.

Bạn làm không được chính là do không tin Phật. Tại sao không tin? Vì bạn chưa thông hiểu. Xác thực là không nên cho rằng bạn cũng biết thuyết pháp, thuyết đến nổi hoa trời rơi rụng, thật ra là căn bản bạn vẫn chưa hiểu được, bạn không hiểu. Nếu bạn thật sự hiểu được rồi thì không có chuyện không làm được. Cho nên sau khi tín giải thì phải hành, nhất định phải theo thứ tự. Không thể nói họ không tin, họ không giải mà họ có thể hành, không có chuyện này. Có hành thì mới có thể chứng. Chúng ta niệm Phật vãng sanh, vãng sanh là chứng. Chúng ta không thể không biết được. Cho nên tín, giải nhất định phải áp dụng nơi hành môn, bản thân mình phải thật sự làm được.

Hôm nay chư vị đồng tu ở nơi đây, tôi nghe nói có rất nhiều đồng tu từ Đại Lục, từ Đài Loan đến, từ các nơi khác đến. Chúng ta tụ họp ở giảng đường này thời gian tuy không dài, lần này tôi giảng có năm ngày, trong năm ngày nếu như không thật sự chăm chú học tập thì lần này bạn đến đây thật sự là uổng công. Nếu như tôi không nói những lời chân thật này với quý vị thì tôi có lỗi với quý vị.

Chúng ta học Phật bắt đầu từ chỗ nào thì không thể không biết. Phải bắt đầu từ *“Tịnh nghiệp tam phước”*. Trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật”, Phật chỉ dạy cho phu nhân Vy Đề Hy, bà đã phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Trước khi Thế Tôn chỉ dạy cho bà phương pháp vãng sanh Tịnh Độ, trước tiên là dạy cho bà *“Tịnh nghiệp tam phước”*. Tịnh nghiệp tam phước là gì? Trước tiên là phải đạt được ba điều kiện cơ bản. Ba điều kiện này, Thế Tôn giảng rất rõ ràng là *“chánh nhân tịnh nghiệp của ba đời chư Phật”*. Bạn nói điều này quan trọng biết bao

nhiều. Ba đời là đời quá khứ, đời hiện tại và đời vị lai. Ba đời chư Phật, ba đời Bồ Tát tu hành thành Phật đều lấy điều này làm nền tảng. Bạn nói xem, nó quan trọng như thế nào! Nhất định không thể lơ là.

Điều thứ nhất có bốn câu: *“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không sát sanh, tu mười nghiệp thiện”*. Cho nên hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không sát sanh, hoàn toàn thực hiện trong mười nghiệp thiện. Nếu như bạn không tu mười nghiệp thiện, thì bạn chẳng thành tựu được điều gì cả, đời sau không thể tái sanh được thân trời người thì làm sao bạn có thể vãng sanh, có thể thành Phật? Điều này chúng ta không thể không biết. Cho nên, điều kiện đầu tiên này là rơi vào thập thiện nghiệp đạo. Chúng ta có nghiêm túc học tập thập thiện nghiệp đạo không?

Thân không sát sanh, không trộm cắp, không dâm dục (đồng tu tại gia thì không tà dâm); Khẩu thì không vọng ngữ (tức là không dối gạt người), không lưỡng thiệt (tức là không khiêu khích thị phi), không ác khẩu, không ỷ ngữ (ỷ ngữ là nói thêu dệt, lừa gạt người khác); Ý thì không tham, không sân, không si, tiếp xúc với pháp thế xuất thế gian đều không tham, sân, si. Chúng ta có làm được hay không? Đây là điều cơ bản của việc học Phật, cũng là thiện nghiệp của thế gian. Mười điều này mà làm được thì trong Kinh gọi các bạn là “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, bạn là người thiện của thế gian. Chúng ta có làm được hay không? Nếu như điều thứ nhất không làm được thì toàn bộ pháp thế gian, xuất thế gian đều chẳng được gì. Chúng ta phải hiểu, thật sự học Phật thì bạn phải thật sự tin Phật, tin lời nói của Phật là chính xác, nhất định không có sai lầm, chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực học tập. Trên thế giới, người khác lừa gạt ta, ta thì không thể lừa gạt người khác. Tại sao vậy? **Người khác lừa gạt ta vì họ không có học Phật, họ không hiểu chuyện. Nếu như ta lừa gạt họ thì ta đã sai, ta đã làm trái với lão sư, làm trái với lời Kinh dạy rồi. Cái tội này rất lớn, so với tội của người thông thường ở thế gian thì nặng gấp đôi.**

Tuyệt đối đừng cho rằng cuộc đời này của chúng ta hình như là không có lỗi lầm. Không có lỗi lầm chính là lỗi lầm rất lớn. Tại sao vậy? Thật sự không có lỗi lầm chỉ có một người là Như Lai, Đẳng Giác Bồ Tát vẫn có lỗi lầm, mỗi ngày vẫn đang tu pháp môn sám hối. Lỗi lầm của các Ngài là gì? Lỗi lầm của các Ngài là một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá. Các Ngài vẫn đang chăm chỉ nỗ lực tu học. Trong “Kinh Địa Tạng” nói rất hay, phàm phu chúng ta, chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề khởi tâm động niệm đều là gây tội. Nếu như bạn tỉ mỉ mà tư duy, mà quan sát thì bạn mới hiểu được. Không nên quan sát người khác mà hãy quan

sát chính mình, hãy dùng tâm chân thành mà phản tỉnh, mỗi ngày đều phải phản tỉnh. Một ngày phản tỉnh một lần cũng chưa đủ, ít nhất phải phản tỉnh hai, ba lần thì chúng ta mới thật sự có thể làm được, sửa đổi thành một người tốt, thật sự làm một đệ tử của Phật. Cho nên bạn phải làm cho được, không làm không được.

Phước thứ hai, điều thứ hai trong Tam Phước là: *“Thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi”*. Mọi người đã thọ qua tam quy hay chưa? Đã thọ rồi, là đã thọ qua trên hình thức, trên thực chất thì không có, có hình thức mà không có thực chất, nói một cách khó nghe là lừa dối Phật Bồ Tát, giả mạo tam quy ngũ giới. Bạn chưa làm được.

Điều thứ nhất của tam quy là *“giác mà không mê”*, điều thứ hai là *“chánh mà không tà”*, điều thứ ba là *“tịnh mà không nhiễm”*. Tam Bảo Phật, Pháp, Tăng chính là Giác, Chánh, Tịnh, trong Đàn Kinh, Đại Sư Lục Tổ Huệ Năng nói rất rõ ràng. Ngày nay chúng ta khởi tâm động niệm, tất cả hành vi vẫn là mê - tà - nhiễm, không phải là giác - chánh - tịnh, tam quy là hữu danh vô thực. Các loại giới khác thì không cần phải nói đến, thập thiện không thực hiện được thì làm gì có được những giới khác?

Điều thứ hai là Nhị Thừa thiện, chính là Thanh Văn, Duyên Giác.

Một điều cuối cùng là Bồ Tát thiện Đại Thừa: *“Phát Bồ Đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”*. “Phát Bồ Đề tâm”, Bồ Đề tâm là chân tâm. Bồ Đề tâm vừa phát thì đó là Pháp Thân Bồ Tát, không phải là phàm phu. Chúng ta đọc trong Kinh Đại Thừa, Bồ Tát Viên Giác gọi là phát tâm trụ, chỉ cần họ vừa phát tâm, trụ là vĩnh viễn không thay đổi, người này là Viên Giác Sơ Trụ Bồ Tát, không những vượt qua sáu nẻo, họ còn vượt qua mười pháp giới, là Pháp Thân Đại Sĩ. Bồ Đề tâm của chúng ta có phát ra hay chưa?

Bồ Đề tâm không quá khó hiểu. Mười mấy năm trước, tôi ở nước Mỹ đã viết hai câu đối có hai mươi chữ, ở đây có treo hai bên. Bồ Đề tâm chính là câu: *“Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”*. Cách nói của tôi như vậy thì mọi người dễ hiểu. Trong Kinh thì nói, thể của Bồ Đề tâm là tâm chí thành. Chân thành chính là chí thành tâm, là thể của Bồ Đề tâm; nó khởi tác dụng đối với chính mình là tự thọ dụng, là thâm tâm; tha thọ dụng là đại bi tâm. Thâm tâm là gì? Thâm tâm cũng không dễ hiểu. Chúng ta y theo “Kinh Vô Lượng Thọ” đã nói, đề Kinh của “Kinh Vô Lượng Thọ” thì có “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác”. Thanh tịnh - bình đẳng - giác là thâm tâm, tự thọ dụng. Tâm chúng ta trong cuộc sống hàng ngày, đối với người, đối với sự, đối với vật thì phải giữ gìn thanh tịnh, phải

dùng tâm thanh tịnh, dùng tâm bình đẳng, dùng tâm chánh giác. Đây là thâm tâm, tự thọ dụng. Từ bi là tha thọ dụng. Đối xử với người khác thì phải từ bi. Từ bi chính là lòng yêu thương. Lòng yêu thương là từ trong chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác sanh ra, gọi là từ bi, nó không phải làm việc theo cảm tình. Cho nên sự từ bi này, sự yêu thương này vĩnh viễn không thay đổi. Lòng yêu thương của người thế gian là giả, là gạt người, là gian dối, hôm nay thì thương bạn, ngày mai thì hận bạn, thành ra cái kiểu gì? Cho nên nó không phải là thật. Sự từ bi của Phật, Bồ Tát là thật. Bạn có hủy báng họ, làm nhục họ, tổn thương họ thì họ vẫn từ bi, vĩnh viễn không thay đổi. Lòng thương yêu vĩnh viễn không thay đổi thì gọi là tâm từ bi. Phải đối xử với mọi người như vậy.

Lần này tôi đến Nhật Bản nhằm ngày Tết âm lịch, vào đêm giao thừa. Ở Tokyo thì gặp được hai mươi mấy người đồng tu ở Đông Bắc Trung Quốc. Buổi dạ tiệc đêm đó có bảy - tám chục người tham gia. Họ làm rất nhiều món ăn ngon để cúng dường, rất hiếm có. Ngày thứ hai tôi đi thành phố Okayama để tham dự Hội nghị hòa bình của Liên Hợp Quốc bốn ngày. Đây là lần đầu tiên tôi đến thành phố này. Rất là hiếm có. Thị trưởng của thành phố này nói với tôi, ở khu vực này của họ đã bốn trăm năm không có tai nạn. Có một vị đồng tu người Đông - Bắc chúng ta đến địa phương này mở một tiệm ăn nhỏ đã mười hai năm. Ông ấy nói với tôi, ở nơi đây trật tự an ninh rất tốt, ông đã sống nơi đây mười hai năm nay có lúc cả nhà đi vắng hết không cần phải trông nhà. Hiện nay trên thế giới này vẫn còn một chỗ đó, thật là hiếm có. Tôi vẫn nhớ ở Đài Loan trước thập niên sáu mươi, lúc ra khỏi nhà cũng không cần đóng cửa, hiện nay thì không được. Ở Nhật Bản thì còn có một địa phương như thế. Chúng tôi ở vùng phước địa này mở một hội nghị hòa bình thế giới hi hữu khó gặp, người dân chất phác, sống không cạnh tranh, không có quan niệm kiếm tiền, rất là bảo thủ. Họ biết tri túc thường lạc, họ biết dành dụm tiết kiệm, cuộc sống hàng ngày thật sự là biết chi tiêu tiết kiệm, cuộc sống rất an ổn, vui sướng. Tôi có hỏi họ có đi đến những thành phố lớn hay không, bởi vì chỗ họ ở cách thành phố Osaka rất xa, tôi hỏi họ có đi đến đó không. Họ nói không có đi, họ nói ở nơi đó sự ô nhiễm rất là nặng. Họ rất cố gắng gìn giữ thành phố của họ. Thật là hiếm có. Lần hội nghị này chúng tôi rất thành công. Tôi đến Kyoto để tiếp kiến những tổ chức Tịnh Độ Tông của Nhật Bản, tôi mời họ đi dùng cơm, pháp duyên vô cùng thù thắng. Trong cuộc hội nghị này đã tiếp xúc với các tổ chức Phật giáo và tôn giáo khác, họ đối xử với tôi rất tốt và có thiện cảm. Bởi vì những người có tuổi tác lớn như tôi đến tham dự hội nghị rất ít. Những thành viên tham gia trong lần hội nghị này của Liên Hiệp Quốc, người có

tuổi cao nhất không quá bảy mươi tuổi, đa số là người trẻ tuổi, nhưng những người này khi đứng bên cạnh tôi thì thấy họ già hơn tôi rất nhiều. Có một vị Đại đức người Nhật Bản, trong lúc ăn cơm ngồi bên cạnh tôi, ông nhìn tôi rất kỹ. Tôi mới hỏi ông nhìn gì vậy? Ông nói, tôi nhìn Pháp sư mỗi năm mỗi trẻ ra. Ông nói Pháp sư có công phu, còn tôi rất hồ thẹn, tôi không có công phu. Ông ấy cũng là một vị Pháp sư, năm nay bảy mươi sáu tuổi, ông nhỏ hơn tôi hai tuổi, sức khỏe vẫn còn tốt, nhưng nhìn ông già hơn tôi rất nhiều.

Tôi thường hay giới thiệu với mọi người nhà khoa học Nhật Bản - Tiến sĩ Giang Bồn Thắng, ông đã nhiều năm nghiên cứu sự kết tinh của nước rất có kết quả. Lần này tôi đặc biệt phải đi thăm ông ấy, tham quan phòng thí nghiệm của ông. Năm nay ông sáu mươi tuổi. Nhìn thấy tôi, ông vô cùng ngưỡng mộ. Ông nói: *“Thưa Pháp sư, bình thường Pháp sư bồi dưỡng thân thể như thế nào? Pháp sư ăn thực phẩm bổ dưỡng gì vậy?”*. Tôi nói phương pháp tôi bồi dưỡng thân thể chính là những thứ mà ông đã thí nghiệm tìm ra. Ông liền trừng mắt nhìn tôi. Ông đã thí nghiệm tìm ra sự kết tinh của nước tốt nhất không phải là hai từ “yêu thương” và “cảm ân” sao? Ông không hiểu. Mười năm thí nghiệm chữ “yêu thương” và “cảm ân” thì sự kết tinh của nước là đẹp nhất. Tôi nói: *“Tôi chẳng có gì khác, tôi chỉ có chữ yêu thương và lòng cảm ân, ngoại trừ những thứ này ra, tôi chẳng có thứ gì cả; cuộc sống của tôi, việc ăn uống vô cùng đơn giản”*. **“Lòng thương yêu của tôi là khắp pháp giới, lòng cảm ân của tôi là đầy khắp Ta Bà”**, tôi nói với ông ấy hai câu này. Tôi nói: *“Ông đã thí nghiệm nhưng ông không áp dụng, ông không có thực hiện. Nếu như ông làm thì ông cũng giống như tôi vậy. Ông không chịu làm thì không được”*. Tôi dùng mười chữ này để giải thích Bồ Đề tâm cho mọi người dễ hiểu, phải chăm chỉ học tập, phải thực hành, đối với tất cả chúng sanh phải có lòng chân thành.

Lần Hội nghị hòa bình quốc tế này ở Okayama, tôi nói: *“Liên Hiệp Quốc đã thành lập hơn nửa thế kỷ rồi, mỗi ngày quý vị đều mở các cuộc họp, mỗi ngày đều nghiên cứu thảo luận về hòa bình, nhưng mà thế giới thì càng ngày càng không có hòa bình, tần số xung đột mỗi năm mỗi tăng cao, thiên tai nhân họa mỗi năm càng nghiêm trọng hơn, cho nên sự việc này không phải là mấy vị chuyên gia, học giả chúng ta ở trên bàn mà có thể thảo luận ra được. Vấn đề này muốn thực hiện được thì phải bắt đầu từ chính bản thân mình”*. Những năm gần đây tôi đã tham gia rất nhiều các Hội nghị hòa bình quốc tế, chúng tôi có nhiệm vụ hướng dẫn cho họ. Bắt đầu làm từ chỗ nào? Phải tiêu trừ sự đối lập với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật ở trong nội tâm của mình. Nếu như bạn còn đối lập với mọi

người, đối lập với việc, đối lập với tất cả, thì bản thân của bạn đã không hòa bình, vậy còn bàn luận hòa bình gì nữa? Người khác đối lập với ta, ta không đối lập với họ, thì sự việc này có thể được hóa giải rồi. Phàm là hai bên cố chấp thì sẽ xảy ra xung đột. Một bên cố chấp, một bên không cố chấp thì xung đột sẽ không xảy ra. Tôi nói đạo lý này với họ.

Một quan niệm sai lầm dễ dàng xảy ra nhất hiện nay là người ở thế gian này đều cho “*tôi đúng, họ thì sai*”. Tôi nói, quan niệm này chính là tạo ra sự xung đột xã hội, chính là phá hoại nền hòa bình của thế giới. Vậy phải làm sao mới có thể thật sự tiêu trừ xung đột, xúc tiến hòa bình? Bạn phải chuyển đổi lại ý niệm này. Người khác đều là đúng, còn tôi thì sai, người khác đã sai cũng là đúng, ta đúng thì cũng là sai. Tôi đã dạy cho họ, các bạn có thể chuyển cái ý niệm này trở lại thì chúng ta đối với sự ổn định của xã hội, nền hòa bình của thế giới đã thật sự có cống hiến. Nếu như vẫn còn cho rằng người khác đều là sai còn ta đúng, thì chúng ta ở trên bàn hội nghị đã phá hoại hòa bình rồi. Chúng ta muốn giúp cho thế gian này hóa giải xung đột mà chúng ta đang tạo ra xung đột, vậy làm sao mà bạn có thành tựu?

Có lẽ những người tham dự vận động hòa bình quốc tế này trước đến giờ cũng chưa từng nghe cách nói này của tôi nhưng họ đều gật đầu, đều chấp nhận, nhưng khó thực hiện được, rất khó làm. Nhưng vẫn phải làm, tại sao vậy? Bởi vì chúng ta cống hiến cho hết thảy nhân loại. Cho nên làm công việc này chính là hy sinh phụng hiến. Chúng ta hy sinh điều gì? Muốn hy sinh thì chúng ta phải biết nhận lỗi, chúng ta phải biết nhận cái sai, người khác cả thảy là đúng.

Thật ra điều này ở trong Kinh Phật đã dạy cho chúng ta. Bạn xem ở trong “*Tông Luận*”, Đại Sư Ngẫu Ích có nói: “*Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu tại nơi tâm*”. Cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự. Hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất là bình đẳng, là thanh tịnh, không có tốt xấu, không có thiện - ác, đúng - sai. Thiện - ác, tốt - xấu là do tâm của chính chúng ta biến hiện ra. Tâm của chúng ta thì tất cả mọi người đều tốt, thế gian không có người nào mà không tốt, hoàn cảnh thì chẳng có nơi nào mà không tốt. Trong Kinh Đại Thừa, Phật thường nói: “*Cảnh tùy tâm chuyển*”, “*nếu chuyển được vật thì đồng Như Lai*”. Chúng ta học Phật là học điều gì? Chính là học được điều này, ta có thể chuyển cảnh giới, ta không bị cảnh giới chuyển.

Người như thế nào cũng là người tốt. Tôi xin đưa ra vài thí dụ, người hủy báng tôi đều là người tốt, người làm nhục tôi cũng là người tốt, người hãm hại tôi



cũng là người tốt. Họ tốt ở chỗ nào? Họ đối với tôi mà nói, họ hy sinh phụng hiến, họ tạo ác nghiệp để thành tựu cho tôi, họ tạo ác nghiệp để tiêu trừ ác nghiệp cho tôi, họ làm sao mà không phải là người ân của tôi? Họ không sợ bị đọa lạc, họ đã đẩy tôi lên trên cao.

Cho nên tôi thường kể câu chuyện ở trong “Kinh Kim Cang”, mọi người hay đọc, vua Ca Lợi bị cắt xẻo thân thể. Vua Ca Lợi mọi người đều biết là vua ác, bạo quân, đã giết chết vị Nhẫn Nhục tiên nhân, xử tử lăng trì. Tâm của vị Nhẫn Nhục tiên nhân không có một chút nào sân hận, không có chút nào tâm trả thù. Không có tâm sân hận là nhẫn nhục Ba La Mật viên mãn, không có tâm báo thù là trì giới Ba La Mật viên mãn. Hai điều này được Ba La Mật viên mãn thì bổ thí, tinh tấn, thiền định, Bát Nhã cả bảy đều viên mãn. Cho nên vị tiên Nhẫn Nhục này đã thành Phật sớm hơn. Ai giúp Ngài vậy? Là vua Ca Lợi giúp Ngài. Bạn hãy nghĩ xem, công đức của vua Ca Lợi lớn thế nào! Đã giúp đỡ Thích Ca Mâu Ni Phật thành Phật sớm hơn. Vốn là Thích Ca Mâu Ni Phật trong hiện kiếp là vị Phật thứ năm, Ngài ở sau Bồ Tát Di Lặc, hiện giờ thì Ngài đã thành Phật trước Bồ Tát Di Lặc, do được sự giúp đỡ của vua Ca Lợi. Đây gọi là nghịch tăng thượng duyên, chúng ta phải hiểu.

Cho nên, tất cả hết thấy những người hủy báng ta, những người hủy nhục ta, những người hãm hại ta, tâm của ta phải cảm ơn họ. Tại sao vậy? Vì hành vi của họ, ta đã nhìn thấy, đã nghe được, nhưng ta không có tâm sân hận, ta không có tâm báo thù, ta chỉ có tâm cảm ơn. Giống như họ đến khảo hạch ta, rốt cuộc ta tu hành sáu Ba La Mật đến trình độ nào rồi, ta đều qua được, đều đạt tiêu chuẩn. Cho nên cảnh giới của chính mình mỗi năm xác thực là được nâng cao, nghiệp chướng của mình mỗi năm tự bản thân mình cảm thấy được tiêu trừ, trí huệ tăng trưởng. Cho nên tôi vô cùng cảm ơn những người này. Đây chính là học Phật. Tôi là học được từ trong Kinh Phật. Trước đây thì chưa được, trước đây tôi chịu không nổi, nếu như người ta hủy báng tôi, tôi lập tức mắng trả lại. Đó là phàm phu. Sau khi học Phật mới hiểu được điều này có nhiều lợi ích, cho nên mỗi ngày tôi tụng Kinh lạy Phật, tôi hồi hướng cho những người này. Tại sao vậy? Vì tiêu trừ tội nghiệp cho họ, nhất định là họ sẽ bị đọa nhưng hy vọng là không đọa quá nặng. Luôn luôn phải nhớ biết ơn, báo ơn. Cho nên họ không phải là người xấu. Cái ý niệm này đều ở trong một niệm của bản thân mình, bạn có biết chuyển hay không. Nhất định là thế gian này không có người ác.

Tôi thường nói Phật pháp là nền giáo dục của Phật Đà. Trong giáo dục, một ý niệm quan trọng nhất chính là khẳng định bản tánh của tất cả chúng sanh vốn

là thiện thì bạn mới có thể dạy học được. Câu đầu tiên trong “Tam Tự Kinh” đã nói: “*Nhân chi sơ, tánh bản thiện*”. Bản tánh của chúng sanh vốn là thiện. Bản tánh là Phật tánh, bản tánh đều là như Phật. Trong “Kinh Hoa Nghiêm” và “Kinh Duyên Giác”, Phật nói rất rõ ràng: “*Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật*”. Tại sao hiện nay bạn lại trở thành như thế này? Vì hiện nay bạn đã mê mất tự tánh, cho nên trở thành như thế này. Mê mất tự tánh của bạn chứ hoàn toàn không có mất đi, chỉ là mê mất mà thôi. Như trong “Kinh Lăng Nghiêm” Thế Tôn có nêu ra một thí dụ “*anh chàng Diễn Nhược Đạt Đa mê đầu nhận ảnh*”. Giống như bình thường chúng ta đội nón, cái nón đang đội ở trên đầu rồi mà đi khắp nơi tìm cái nón: “*Các bạn có thấy cái nón của tôi ở đâu không?*”. “*Nó ở trên đầu của ông kìa*”. Đầu có mất, chỉ là mê mà không giác. Phật giúp cho tất cả chúng sanh, giáo hóa cho tất cả chúng sanh không có gì khác, chính là giúp cho bạn phá mê khai ngộ, chỉ cần bạn hồi đầu là đúng rồi.

Nói đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nói đến Thế giới Ta Bà của chúng ta, Thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng với thế gian chúng ta hiện nay có khác biệt gì không? Xin thưa quý vị, chẳng có khác biệt chút nào. Không có khác biệt thì gọi là Nhất Chân Pháp Giới. Thật sự là không có khác biệt chút nào. Nhưng hiện nay chúng ta cảm thấy khác với trên Kinh đã nói, thế gian này của chúng ta cùng với Thế giới Cực Lạc khác nhau quá nhiều. Thật ra khác biệt là ở chỗ nào? Khác biệt ở chỗ ý niệm của chúng ta, vì khởi tâm động niệm của chúng ta. Xác thực là thế gian này không có sự khác biệt. Điều này có thể từ sự thí nghiệm nước của Tiên sĩ Giang Bồn Thắng thật sự đã chứng minh được. Cái ly nước này không có gì khác biệt so với nước ở trên toàn thế giới, thế nhưng những người ở nơi đây có tâm thiện thì nước ở nơi đây sẽ thiện, dùng kính hiển vi để xem kết tinh thì thấy nước vô cùng đẹp; người ở nơi đây tâm không thiện, hành vi không thiện thì sự kết tinh của nước ở nơi đây không đẹp. Do vậy mới biết, nước không có thiện hay bất thiện mà do tâm con người.

Tại sao Thế giới Cực Lạc đẹp như vậy, tốt như vậy? Chẳng có gì khác, là do tâm con người. Phàm là người đã sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì đều là người thiện. Tôi vừa nói ba điều kiện, đây là Phật đã nói ở trong Kinh, là Tịnh nghiệp tam phước cả thấy họ đều có đầy đủ, mười một câu này đều làm được một trăm phần trăm nên toàn bộ hoàn cảnh của Thế giới Tây Phương đều thay đổi, chuyển thành tốt đẹp nhất, thù thắng nhất.

Ngày nay con người chúng ta ở trên quả địa cầu này tâm bất thiện, khởi tâm động niệm đều trái với thập thiện. Thân thì sát, đạo, dâm; khẩu thì vọng ngữ,

lượng thiệt, ý ngữ, ác khẩu; ý thì tham, sân, si, vậy thì làm sao hoàn cảnh vật chất này có sự kết tinh tốt đẹp được? Không thể được.

Hai, ba năm gần đây, tôi có đề xướng một câu giản tiện hơn là “*thuần tịnh, thuần thiện*”. Tại sao lại đề xướng câu này? Vì mấy năm gần đây tai nạn quá nhiều, đặc biệt là ôn dịch, bệnh truyền nhiễm. Ở mỗi vùng, khi nói đến vấn đề này đều chấn động lòng người, đều sợ hãi vô cùng. Chúng tôi đối với những sự việc này thì rất bình thường. Đây cũng là hiện tượng tự nhiên, do nghiệp chúng sanh chiêu cảm. Làm sao mới có thể không bị tai nạn? Thuần tịnh thuần thiện thì sẽ không bị, tâm địa thuần tịnh thì bạn sẽ không bị cảm nhiễm. Tâm địa từ bi, tâm từ bi có thể giải độc. Tâm thanh tịnh thì không bị cảm nhiễm, không cần phải tìm bác sĩ, không cần phải uống thuốc.

Tất cả các loại thuốc đều có tác dụng phụ, cho nên thuốc uống không phải là thứ tốt. Nếu thân thể của mình có bệnh thì hãy mau sám hối. Tại sao vậy? Vì bệnh là do ý niệm bất thiện, lời nói việc làm bất thiện sẽ sanh ra bệnh. Điều này là từ sự kết tinh của nước chứng minh được.

Cho nên gặp được Tiên sĩ Giang Bồn Thắng, tôi rất vui mừng. Tôi đem đạo lý này ở trong Kinh Phật nói với ông ấy. Cảnh giới của chính ông ấy vẫn chưa chuyển được, tôi thì đã chuyển được. Tôi nói với ông ấy là những điều mà ông đã thí nghiệm chứng minh lời Phật nói ở trên Kinh là chính xác. Ông ấy chứng minh là nước có thể nghe được âm thanh, nước có thể thấy, nước có thể nghe, nước hiểu được ý nghĩ con người. Bạn dùng tâm thiện, lời nói thiện đối với nó thì phản ứng của nó rất là đẹp. Nếu bạn dùng ý ác, bạn nói là ta hận ngươi, ta chán ghét ngươi, thì trong kính hiển vi nó kết tinh rất xấu, rất khó coi. Điều này thật sự là từ trong thí nghiệm của khoa học đã khám phá ra. Tôi khuyến khích ông ấy đem việc thí nghiệm này nâng cao hơn nữa. Tôi nói, nước là pháp tánh, mà pháp tánh có bản năng, bản năng của nó chính là thấy - nghe - hay - biết, cho nên nó có thấy - nghe - hay - biết là điều bình thường. Nó vẫn có tánh đức, đức năng. Trong cái đức này, hiện giờ ông ấy chỉ phát hiện được một phần, chính là sắc tướng. Sắc tướng mà nó hiển thị là tánh đức của nó. Ngoại trừ sắc tướng ra, trên Kinh Phật có nói sắc, thanh, hương, vị. Bạn dùng tâm thiện ý đối xử với nó thì âm thanh của nó rất hay. Hiện nay bạn vẫn chưa khám phá ra được. Nó vẫn còn có hương, có vị. Sắc, thanh, hương, vị đều là từ trong tâm chúng ta biến hiện ra. Tâm của chúng ta thiện thì sắc, thanh, hương, vị đều tốt. Ngày nay ông ấy chỉ mới khám phá ra được sắc, còn thanh, hương, vị chưa phát hiện ra được. Tôi nói:

“Công việc của ông vẫn chưa đủ, hãy cố gắng, sớm nghiên cứu thêm”. Nước có thanh, hương, vị, tùy theo ý niệm của con người mà nó thay đổi.

Ăn uống cái gì là tốt? Thức ăn uống như thế nào khi mang đến chỗ này của ta đều là thực phẩm của người cõi trời. Tại sao vậy? Vì mang đến trước mặt ta, ý niệm của ta sẽ chuyển biến nó; sắc, thanh, hương, vị cả thấy đều tốt. Cho nên bạn phải biết chuyển thì việc học Phật của bạn mới không uổng công, tôi thường nói thân thể vĩnh viễn sẽ không sanh bệnh, vĩnh viễn sẽ không già yếu. Bạn học Phật thành tựu ở chỗ nào? Trên khuôn mặt của bạn, ở trên thân thể của bạn, trong hoàn cảnh cuộc sống của bạn, bạn có chuyển được hay không? Đạo lý này ở trong Kinh Đại Thừa thường hay nói: “*Cảnh tùy tâm chuyển*”, “*tất cả pháp do tâm tưởng mà sanh*”. Thế giới Cực Lạc là tâm tưởng sanh, quả báo của chư thiên là tâm tưởng sanh, ba đường ác cũng là tâm tưởng sanh. Bạn tưởng cái gì thì hoàn cảnh liền biến thành cái đó, cảnh nhất định sẽ chuyển theo ý niệm của bạn, không sai chút nào.

Tiền sĩ Giang Bồn Thắng đã làm thí nghiệm này được mười năm, năm nay là năm thứ mười. Năm kia, Pháp sư Ngô Bình phát hiện ra phần tài liệu này ở trên mạng internet, tải xuống đưa cho tôi xem. Tôi vừa nhìn thấy thì rất hoan hỷ, hoàn toàn giống với những điều trong Kinh Đại Thừa đã nói. Tôi liền bảo sư Ngô Bình sưu tập thêm tài liệu. Tôi muốn tìm Tiền sĩ Giang Bồn Thắng. Tìm ông ấy để làm gì? Tôi muốn nói với ông ấy, ông hiện giờ phát hiện chỉ có một phần, vẫn còn rất nhiều điều ông chưa phát hiện ra. Tôi đem những điều này nói với ông ấy, ông phải nâng cao nghiên cứu của ông lên, hãy mở rộng nghiên cứu của ông, mong muốn là cả thấy đều được chứng minh.

Hết thấy tất cả vật chất không chỉ là nước (nước là khoáng vật), mà bùn cát, gạch đá, cả thấy đều có tính thấy nghe hay biết, cả thấy đều có sắc, thanh, hương, vị. Tại sao vậy? Nó có pháp tánh. Đây chính là trong Kinh Đại Thừa, như “*Kinh Lăng Nghiêm*”, chúng ta đọc rất nhiều. Trong Kinh nói, các pháp đã sanh do tâm mà hiện, tất cả nhân quả thế giới vi trần. Thế giới này là nói đến vũ trụ, tinh hệ lớn, vi trần là nói vật chất nhỏ nhất. Ngày nay chúng ta nói là nguyên tử, điện tử, lap tử, hiện nay các nhà khoa học nói còn có thành phần nhỏ hơn lap tử gọi là hạt vi lượng, trong tương lai không biết có phát hiện ra hạt nhỏ hơn không? Điều này rất khó nói. Trong Kinh Phật có nói vi trần là hạt nhỏ nhất. “*Nhân tâm thành thể*”, thể của nó là gì? Thể của nó là chân tâm, là pháp tánh. Pháp tánh có đủ đức năng. Đức là vô lượng trí huệ, vô lượng năng lực, vô lượng tướng hảo. Năng là thấy nghe hay biết. Cho nên vi trần cực kỳ vi tế đều có thấy nghe hay biết.

Bốn năm trước, có một cư sĩ tặng cho tôi quyển sách tên là “*Âm Thanh Đồng Hoang*” do Đài Loan xuất bản, viết về thổ dân Úc Châu. Tôi xem được một bài về cách trị bệnh của họ. Tôi xem cảm thấy rất là thú vị. Cách chữa bệnh của họ là dùng tâm linh, dùng tâm thuần tịnh thuần thiện để chữa bệnh, họ không cần dùng phương pháp gì khác để trị bệnh, cũng không cần dùng bất kỳ loại thuốc gì cả, chỉ là dùng tâm thuần tịnh thuần thiện để trị lành bệnh, hơn nữa rất nhanh chóng khỏi bệnh. Như là ngày thứ nhất bị thương nặng, bị gãy xương cốt, đến sáng sớm ngày thứ hai thì có thể đi lại như mọi người, hoàn toàn hồi phục. Có một bác sĩ người Mỹ, chúng ta nhìn thấy thì cho là kỳ tích, nhưng trên thực tế, đạo lý này đều có trong Phật pháp. Các bạn nên biết, nếu có thể ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày của chính mình, điều này không có gì khác hơn là phải biết, mỗi tế bào ở trên thân thể của chúng ta, mỗi một phân tử, mỗi một lap tử đều là sống, đều có thấy, nghe, hay, biết. Họ trị bệnh như thế nào? Từ trên cao té xuống, thân thể bị thương nặng, xương cốt bị gãy, người thổ dân Úc Châu đó nói rất hay, sau khi bị té xuống thì những tổ chức tế bào ở vị trí đó đã bị hoảng sợ, vậy phải làm sao để chữa trị? Là hát cho nó nghe, an ủi nó. Khi an ủi, bảo nó không nên sợ hãi, mỗi người trở về với trách nhiệm công việc bình thường của mình, hợp tác lẫn nhau thì vết thương sẽ lành. Vi diệu vô cùng.

Từ sự việc này, lần đó tôi ở Nhật Bản đã làm một thí nghiệm, kết quả là rất thành công. Bởi vì khi chúng tôi đến Nhật Bản, hiện tại chúng ta đang ở miền Nam là mùa hè, ở Nhật Bản là mùa Đông có tuyết rơi, chênh lệch nhiệt độ rất lớn, cho nên lớp da bị dị ứng, trên đùi nổi lên rất nhiều đốm đỏ rất ngứa. Mấy ngày đầu tôi sử dụng dầu Miên Dương rất có kết quả, nhưng mỗi ngày đều phải dùng dầu, mỗi ngày phải rửa, mỗi ngày phải thoa dầu. Cuối cùng tôi nghĩ, đây không phải là cách giải quyết nên không dùng dầu Miên Dương nữa, mà thương lượng với cái chân. Tôi nói với nó: “*Toàn thân của chúng ta, mỗi một bộ phận, mỗi một tế bào, mỗi một nguyên tử, mỗi một điện tử, mỗi một lap tử, mỗi một vi trần, sinh mạng của chúng ta là cùng một thể, chúng ta phải hợp tác lẫn nhau, chúng ta đừng để bị ảnh hưởng của nhiệt độ ở bên ngoài, không nên bị ảnh hưởng của nhiệt độ bên ngoài, mỗi người hãy vui vẻ trở về vị trí làm việc của chính mình, hãy bình thường hợp tác lẫn nhau*”. Tôi nói những lời này một ngày ba lần đến bốn lần, ngày thứ hai thì thấy ổn rồi, các đốm đỏ tuy là chưa biến mất nhưng chẳng còn ngứa nữa, và không còn dùng thuốc nữa. Nếu biết được cách chữa này thì sẽ làm cho bác sĩ thất nghiệp.

A Di Đà Phật!

*Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ*